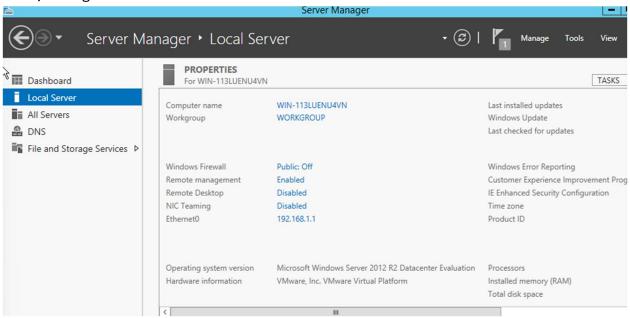
DNS on Window (Configure, Forwarding, Backup)

Demo DNS Server on Window Server 12

1. Cài đặt cấu hình mạng cho máy.

Ở Local Server:

+ Chọn dòng màu xanh kế bên Ethernet0



- + Sau đó chọn Properties
- + Tắt Internet Protocol Version 6
- + Chon Internet Protocol Version 4 --> chon Properties

Sau đó cấu hình như ảnh

Internet Protocol Version 4 (TCP/IPv4) Properties	
General	
You can get IP settings assigned automatically if your network supports this capability. Otherwise, you need to ask your network administrator for the appropriate IP settings.	
Obtain an IP address automatically	
Use the following IP address:	
IP address:	192 . 168 . 1 . 1
Subnet mask:	255 . 255 . 255 . 0
Default gateway:	
Obtain DNS server address automatically	
Use the following DNS server addresses:	
Preferred DNS server:	192 . 168 . 1 . 1
Alternate DNS server:	
☐ Validate settings upon exit	Advanced
	OK Cancel

(ở máy 2 làm tương tự nhưng IP là 192.168.1.10)

2. Tải DNS về cho máy

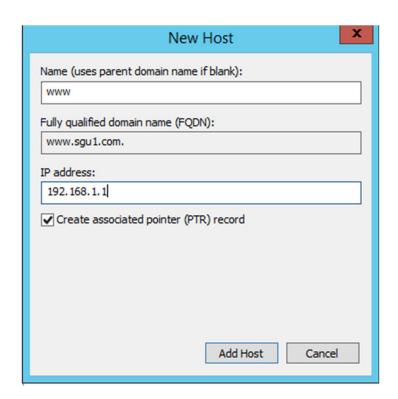
- + Vào Manage -> chọn Add Roles and Features
- + Bấm Next đến Option Server Roles -> chọn DNS sau đó lại next đến khi click được install và đợi download hoàn tất.

3. Cấu hình cho DNS

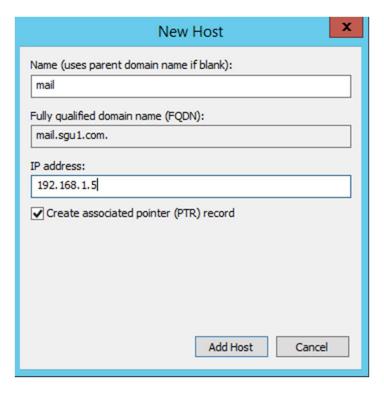
3.1

- + Vào Tool chọn DNS sau đó chọn Forward Lookup Zones -> tạo new zone (Primary zone)
- + Đặt tên zone name là sgu1.com (có thể đặt tên tùy ý)
- + Chọn Allow both để phục vụ cho việc Forwarder and backup dễ hơn
- + sau đó Finish

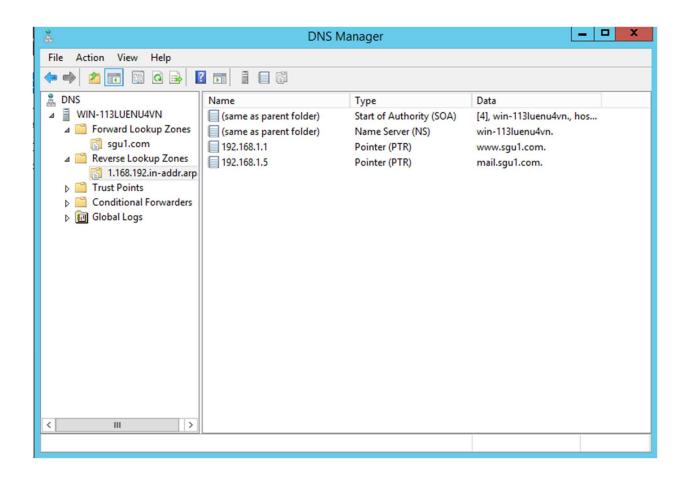
- 3.2
- + Vào Reverse Lookup Zones để tạo 1 phân giải ngược.
- + Với IP 192.168.1
- + Chọn Allow both để phục vụ cho việc Forwarder and backup dễ hơn
- 3.3
- + Trong sgu1.com tạo ra 1 Host với tên là www với IP là 192.168.1.1 (Chọn associated pointer (PTR) record)



+ tạo thêm 1 Host có tên mail với IP là 192.168.1.5 (Chọn associated pointer (PTR) record)



- + Tạo thêm 1 Alias(CNAME) sau đó browse vào địa chỉ của www.sgu1.com
- + Tạo thêm 1 Mail Exchanger(MX) sau đó browse vào địa chỉ của mail.sgu1.com
- + Vào Reverse Lookup Zones, check xem đã tự tạo phân giải ngược chưa



4. Kiểm tra

- + vào PowerShell ping đến ip máy 192.168.1.1 để nhận được phản hồi
- + dùng lệnh "nslookup" để kiểm tra ip và tên miền của DNS

```
Administrator. Windows PowerShell

Copyright (C) 2013 Microsoft Corporation. All rights reserved.

Pinging 192.168.1.1 with 32 bytes of data:
Reply From 192.168.1.1: bytes=32 timec.Ins TII=128
Reply From 192.168.1.1
Packets: Sent = 4, Received = 4, Lost = 0 (0% loss),
Approximate round trip times in milli-seconds:

Namin = 000, Naxium = 0000, Naxium =
```

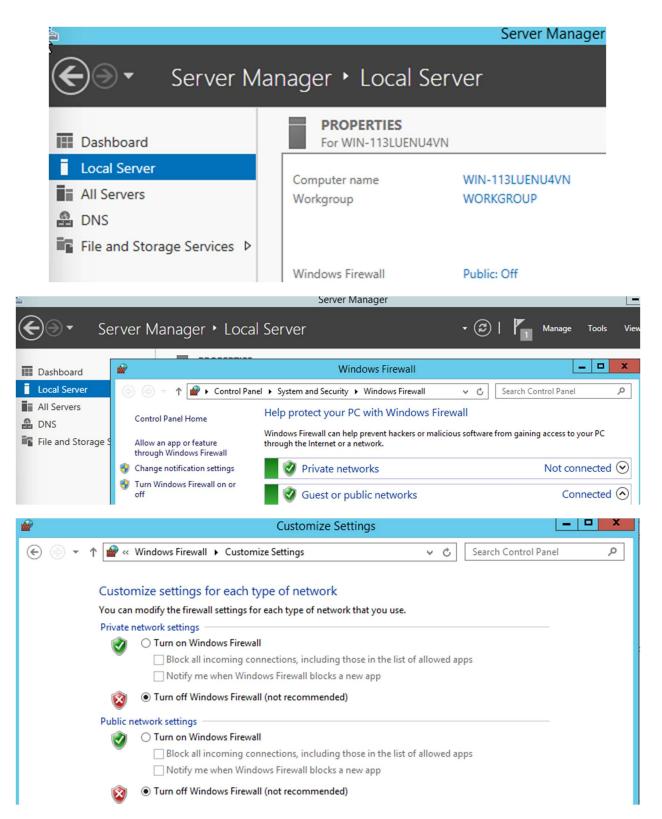
** làm tương tự cho máy 2 ở bước 1 và 2 (lưu ý địa chỉ là 192.168.1.10) "

5. Cấu hình DNS cho máy 2

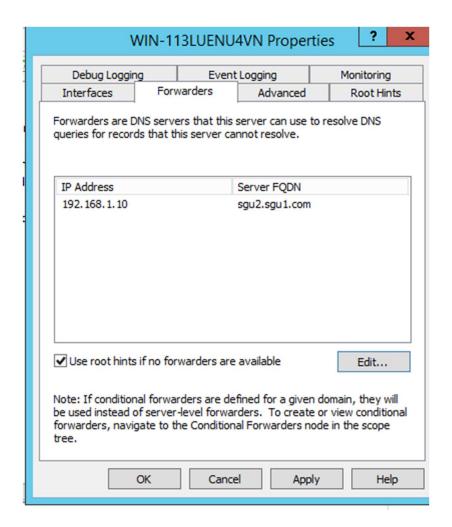
- + Trong sgu2.com tạo ra 1 Host với tên là www với IP là 192.168.1.10 (Chọn associated pointer (PTR) record)
- + Tạo thêm 1 Alias(CNAME) tên sgu sau đó browse vào địa chỉ của www.sgu2.com

6. Thực hiện Forwarder giữa 2 máy.

+ Tắt tưởng lửa (firewall) ở 2 máy (Ở Local Server có dòng Window Firewall, nhấp vào dòng chữ kế bên nó "Public: On" -> vào Turn Window Firewall on or off -> Chọn cả 2 mục "turn off"



+ Click chuột phải vào file sgu1.com ở máy 1 và vào Zone Transfer sau đó thêm địa chỉ của máy 2 để phục vụ cho việc forwarder (192.168.1.10), dùng edit để thêm vào sau đó apply.



làm tương tư với máy thứ 2, nhưng IP là 192.168.1.1

Kiểm thử:

Vào powershell máy 1 ping đến IP Dns máy 2 và tên miền máy 2 và ngược lại (Máy 1:)

```
Pinging 192.168.1.10 with 32 bytes of data:
Reply from 192.168.1.10: bytes=32 time=3ms TTL=128
Reply from 192.168.1.10: bytes=32 time<1ms TTL=128
Reply from 192.168.1.10: bytes=32 time<3ms TTL=128
Reply from 192.168.1.10: bytes=32 time<1ms TTL=128
Ping statistics for 192.168.1.10:
Packets: Sent = 4, Received = 4, Lost = 0 (0% loss),
Approximate round trip times in milli-seconds:
Minimum = Oms, Maximum = 3ms, Average = 1ms
PS C:\Users\Administrator>
```

7. Thực hiện Backup giữa 2 máy

Ở đây nhóm mình thực hiện tạo 1 Zone (secondary zone) ở máy 2 để backup cho máy 1 Việc backup này sẽ giúp DNS chúng ta vẫn hoạt động được Khi DNS ở máy 1 bị hư hoặc die DNS.

- + Mở DNS Manager → chuột phải vào zone (vd: sgu1.com) → Properties.
- + Vào tab Zone Transfers → tick Allow zone transfers.
- + Chon: Only to the following servers → thêm IP 192.168.1.10.
- + Vào Forward Lookup Zone ở máy 2 , tạo thêm 1 Secondary zone có tên sgu1.com và địa chỉ 192.168.1.1
- + Finish → DNS2 sẽ tự động tải zone từ DNS1.

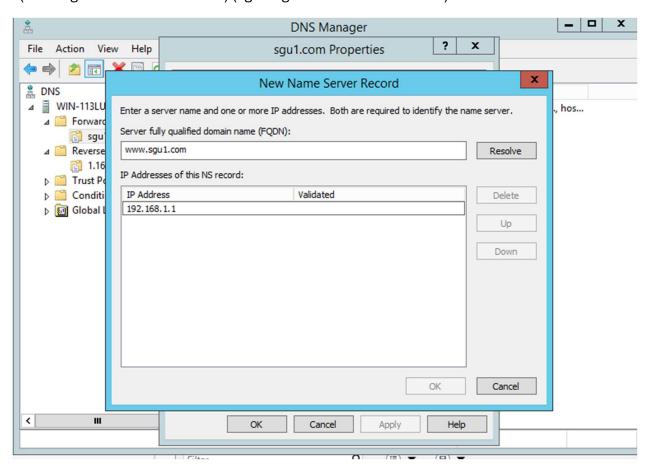
Hoặc nếu như làm như video chúng mình demo (Cách ở trên đơn giản hơn là chỉ thẳng vào máy cần backup, cách ở trong video là định nghĩa từng máy để 2 máy hiểu máy nào là máy cần backup và máy backup.

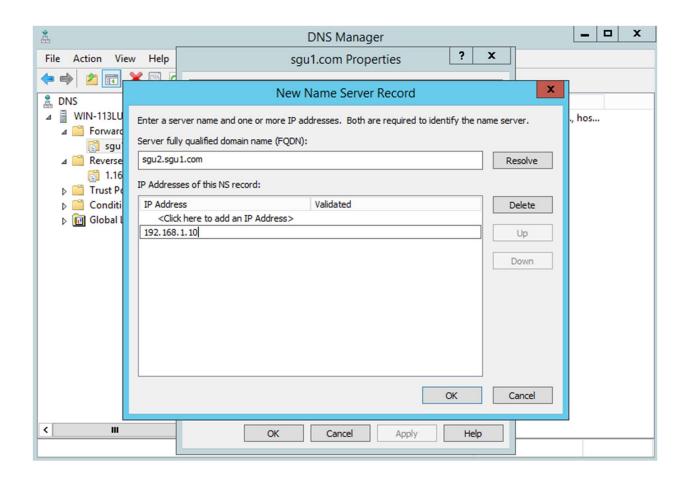
+Ở máy 2, tạo 1 forward lookup zone mang tên sgu1.com, 1 reversed lookup zone mang ip 192.168.1. (Set cả 2 là secondary zonenhư hình dưới:)

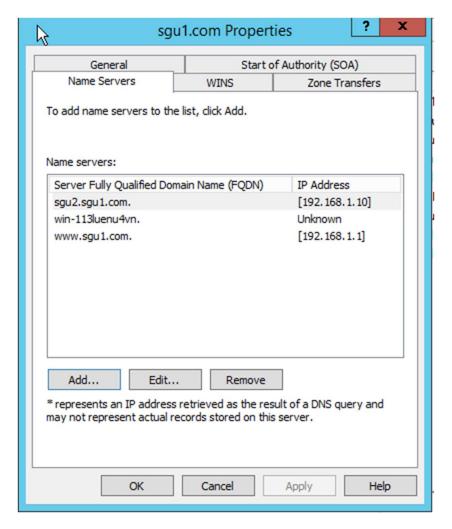


- + Mở DNS Manager → chuột phải vào zone (vd: sgu1.com) → Properties.
- + Vào tab Zone Transfers → tick Allow zone transfers.
- + Chọn: Only to servers listed oin the Name Servers tab
- + Vào Name Servers, nhấn vào Add
- + Thêm từng Fully qualified domain name (FQDN) tương ứng với IP Addresses:

(www.sgu1.com - 192.168.1.1) (sgu2.sgu1.com - 192.168.1.10)







- + Nhấp vào Apply và nhấp OK
- + Ở Reversed Lookup Zone cũng làm giống y chang các bước trên
- + Refresh cả 2 zone.

Để kiểm thử thành công hay chưa ta có thể tạo thêm 1 Host ở máy 1 sau đó xem nó có tự động thêm vào ở máy 2 sau khi refresh cả 2 zone hay không.

Vậy là đã thành công việc Backup dữ liệu.

→ Hoặc bạn có thể dùng lệnh ở PowerShell

Bạn có thể dùng lệnh:

"nslookup www.dns1.com 192.168.1.10"

Nếu phân giải được là thành công.